

Bản án số: 17/2024/HS-ST

Ngày: 03 – 4 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Bà Nguyễn Hồng Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Hoàng Mích

2. Ông Lê Minh Chiến

*- Thư ký phiên Tòa:* Ông Trần Minh Quyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Tư – Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST- HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

**LIU VĂN C**, sinh ngày: 15/11/1998 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lưu Văn N, sinh năm: 1965 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm: 1969. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 15/12/2023, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 02518/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, với số tiền phạt 1.500.000 đồng, đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 05 phút ngày 20/12/2023, tại đường liên ấp thuộc ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh T, Đoàn Biên phòng Cửa Đại phối hợp cùng Công an xã Thừa Đức dừng xe kiểm tra hành chính Lưu Văn C sinh năm 1998, nơi cư trú: số 240, ấp P, xã H, thành phố B do cô biểu hiện khả nghi. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong phía trước quần lót C đang mặc có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại là rãnh khếp viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy được gói trong 01 vỏ kẹo màu đỏ nâu, có chữ Candy màu nâu, 01 đầu kín và 01 đầu hở.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 phía, phía còn lại là rãnh khép viền đỏ, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.
- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím, không có nắp lưng, có số seri1: 353846500834626 có lắp sim số 0325259878.
- 01 vỏ kẹo màu đỏ nâu có chữ CANDY màu nâu, 01 đầu kín, 01 đầu hở.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN màu xanh đen, biển số 71B3-055.10, đã qua sử dụng, không rõ số khung, số máy.

Lưu Văn C khai nhận: Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, C mua ma túy từ 01 người đàn ông tại thành phố Bến Tre với giá 1.800.000 đồng, sau đó điều khiển xe mô tô từ thành phố Bến Tre xuống xã T tìm người bạn tên A để cùng sử dụng. Khi đi đến đường liên ấp thuộc ấp T, xã Đ thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 976/2023/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng là 3,5934 gam.

Quá trình điều tra, Lưu Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 09/01/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1969, là mẹ ruột của C 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN màu xanh đen, biển số 71B3-055.10.

Hiện đang tạm giữ: 01 phong bì niêm phong số 976/2023 bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,3855 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh P, Phan Trung T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre và các vật chứng như trên.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSBD ngày 15 tháng 3 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại truy tố bị cáo Lưu Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Lưu Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và tài liệu, vật chứng đã thu thập. Bị cáo đồng ý với Kết luận giám định, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lưu Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn C mức án tù từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong số 976/2023 bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,3855 gam (còn lại sau giám định), bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh P, Phan Trung T, Lưu Văn C và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 vỏ kẹo màu đỏ nâu có chữ CANDY màu nâu, 01 đầu kín, 01 đầu hở.

- **Trả lại cho bị cáo Lưu Văn C:** 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím, không có nắp lưng, có số seri1: 353846500834626.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Cường khai nhận nguồn gốc của gói ma túy mua từ đối tượng không rõ lai lịch tại thành phố Bến Tre sau đó đến xã Thừa Đức để rủ người bạn tên An cùng sử dụng. Tuy nhiên, qua xác minh cơ quan điều tra chưa có thông tin những người như trên do đó tách ra thành vụ việc riêng, sau khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt, giúp đỡ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Trong quá trình tranh tụng và tại phiên Tòa, bị cáo Lưu Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/12/2023, Kết luận giám định số 976/2023/KL-KTHS ngày 21/12/2023, phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra. Đã đủ cơ sở xác định: Bị cáo Lưu Văn C vào lúc 13 giờ 05 phút ngày 20/12/2023, tại đường liên ấp thuộc ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh T, bị cáo Lưu Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 3,5934 gam loại Methamphetamine với mục đích sử dụng, thì bị bắt quả tang. Do đó, bị cáo Lưu Văn C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 16/CT-VKSBD ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Lưu Văn C là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

**[3]** Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lưu Văn C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hại cho lợi ích của xã hội, của cộng đồng dân cư và gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo cư trú và thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến những tội phạm và tệ nạn xã hội khác cần phải được xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung xã hội.

**[4]** Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết việc lưu giữ, tàng trữ các chất ma túy trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra.

[5] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Lưu Văn C chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự năm 2023 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tình tiết giảm nhẹ khác được hưởng là có cậu ruột là liệt sĩ hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Mặc khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng:

- **Tịch thu, tiêu hủy:**

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 976/2023 trên phong bì có chữ ký ghi tên Phan Trung T, Huỳnh Thanh P, Lưu Văn C và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre. Bên trong có chất ma túy còn lại sau giám định với khối lượng 3,3855 gam, loại Methamphetamine.

+ 01 vỏ kẹo màu nâu đỏ, bên ngoài có chữ Candy, 01 đầu kín, 01 đầu hở, bên trong rỗng.

Đây là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng.

- **Trả lại cho bị cáo Lưu Văn C:** 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng, không có ốp lưng phía sau, có số Seri1: 353846500834626.

Vì đây là tài sản của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Cường và tại phiên Tòa bị cáo có yêu cầu nhận lại.

[12] Đối với đối tượng không rõ lai lịch tại thành phố Bến Tre là người bán ma túy cho bị cáo C, sau đó bị cáo đến xã Thừa Đức để rủ người bạn tên A cùng sử dụng. Tuy nhiên, qua xác minh cơ quan điều tra chưa có thông tin những người như trên do đó tách ra thành vụ việc riêng, sau khi có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Lưu Văn C, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Lưu Văn C là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố bị cáo Lưu Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**  
Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lưu Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

**- Tịch thu, tiêu hủy:**

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu số 976/2023 trên phong bì có chữ ký ghi tên Phan Trung T, Huỳnh Thanh P, Lưu Văn C và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre. Bên trong có chất ma túy còn lại sau giám định với khối lượng 3,3855 gam, loại Methamphetamine.

+ 01 (Một) vỏ kẹo màu nâu đỏ, bên ngoài có chữ Candy, 01 đầu kín, 01 đầu hở, bên trong rỗng.

**- Trả lại cho bị cáo Lưu Văn C:** 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng, không có ốp lưng phía sau, có số Seri1: 353846500834626.

*(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/3/2024 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đang quản lý).*

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Văn Cường phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Đại (1b);
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại (1b);
- Đội ma túy Công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo Cường (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (1b);
- Tòa hình sự (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Hồng Phương**